

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 73
CÁC LỚP LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG & TRUNG CẤP VĂN BẰNG 2 - KHOÁ HỌC 2023 - 2025
(Lịch học từ ngày 07/06/2025 đến 08/06/2025)

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	Sĩ số	HỌC KỲ	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2023 -2025)	23LT.DU.8	18	IV	7	7/6/2025	Sáng		Quản lý tồn trữ thuốc	LT	15	5	5		DS. CK1. Nhanh	P. B2.2	
	23LT.DU.8	18	IV	7	7/6/2025	Chiều		Quản lý tồn trữ thuốc	LT	15	10	5		DS. CK1. Nhanh	P. B2.2	
	23LT.DU.8	18	IV	CN	8/6/2025	Sáng		Quản lý tồn trữ thuốc	LT	15	15*	5		DS. CK1. Nhanh	P. B2.2	
	23LT.DU.8	18	IV	CN	8/6/2025	Chiều		Quản lý tồn trữ thuốc	TH	30	4	4		DS. CK1. Nhanh	P. B2.2	
	23LT.ĐD.6	13	IV	7	7/6/2025	Sáng		Quản lý Điều dưỡng	LT	15	5	5		ThS. Sang	P. B2.6	
	23LT.ĐD.6	13	IV	7	7/6/2025	Chiều		Quản lý Điều dưỡng	LT	15	10	5		TS. Thuyên	P. B2.6	
	23LT.ĐD.6	13	IV	CN	8/6/2025	Sáng		Quản lý Điều dưỡng	LT	15	15*	5		ThS. Sang	P. B2.6	
	23LT.ĐD.6	13	IV	CN	8/6/2025	Chiều		Quản lý Điều dưỡng	TH	30	4	4		TS. Thuyên	P. B2.6	
	23LT.HS.5	7	IV	7	7/6/2025	Sáng		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	5	5		CK1. DDPS Minh Lộc		MHTC
	23LT.HS.5	7	IV	7	7/6/2025	Chiều		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	9	4		CK1. DDPS Minh Lộc		MHTC
	23LT.HS.5	7	IV	CN	8/6/2025	Sáng		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	14	5		CK1. DDPS Minh Lộc		MHTC
	23LT.HS.5	7	IV	CN	8/6/2025	Chiều		Chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi mãn kinh	TTLS	45	18	4		CK1. DDPS Minh Lộc		MHTC

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	SỈ SỐ	HỌC KỲ	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH/ TTLS	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2023 -2025)	23LT.XN.4	14	IV	7	7/6/2025	Sáng		Thực hành Xét nghiệm 2	TTLS	90	5	5		ThS. Quỳnh		BV ĐK tỉnh KH
	23LT.XN.4	14	IV	7	7/6/2025	Chiều		Thực hành Xét nghiệm 2	TTLS	90	9	4		ThS. Quỳnh		BV ĐK tỉnh KH
	23LT.XN.4	14	IV	CN	8/6/2025	Sáng		Thực hành Xét nghiệm 2	TTLS	90	14	5		ThS. Quỳnh		BV ĐK tỉnh KH
	23LT.XN.4	14	IV	CN	8/6/2025	Chiều		Thực hành Xét nghiệm 2	TTLS	90	18	4		ThS. Quỳnh		BV ĐK tỉnh KH
TC Văn bằng 2 (Khóa học 2023 -2025)	23VB.YS.7AB	9		7	7/6/2025	Sáng		TTLS Nhi khoa	TTLS	90	75	5		ThS. BS. Nga		BV 22-12
	23VB.YS.7AB	9		7	7/6/2025	Chiều		TTLS Nhi khoa	TTLS	90	80	5		ThS. BS. Nga		BV 22-12
	23VB.YS.7AB	9		CN	8/6/2025	Sáng		TTLS Nhi khoa	TTLS	90	85	5				BV 22-12
	23VB.YS.7AB	9		CN	8/6/2025	Chiều		TTLS Nhi khoa	TTLS	90	90*	5		ThS. BS. Nga		BV 22-12
	23VB.YHCT.5AB	18		7	7/6/2025	Sáng		TT LS Bệnh học YHCT I	TTLS	90	75	5		TS. Tùng		BV YHCT& PHCN
	23VB.YHCT.5AB	18		7	7/6/2025	Chiều		TT LS Bệnh học YHCT I	TTLS	90	80	5		TS. Tùng		BV YHCT& PHCN
	23VB.YHCT.5AB	18		CN	8/6/2025	Sáng		TT LS Bệnh học YHCT I	TTLS	90	85	5		TS. Tùng		BV YHCT& PHCN
	23VB.YHCT.5AB	18		CN	8/6/2025	Chiều		TT LS Bệnh học YHCT I	TTLS	90	90*	5		TS. Tùng		BV YHCT& PHCN